TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T** Bản án số: 08 /2019/HSST Ngày: 27/02/2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

NHAN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN TỈNH HÀ T
Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: ***Bà Trần Thị Minh T***
- *Hội Thẩm nhân dân*: ***Ông Đặng Văn H – Ông Dương Hữu T***
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* ***Bà Trần Thị Diệu Th*** - Cán bộ TAND huyện Cẩm X, Hà T.
- *Đại diện VKSND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tham gia phiên toà:* ***Bà Nguyễn Thị L,*** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2019, ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/HSST-QĐ ngày 12/02/2019 đối với:

Phạm Minh T; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1985; Nơi ĐKHKTT và chổ ở: Thôn Trung S, xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; con ông: Phạm Xuân T; Sinh năm: 1938 (Đã mất); con bà: Thiều Thị Th; Sinh năm: 1950; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Hồ Thị B; Sinh năm: 1992; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Con: có 01 đứa, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm X xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 22/2012/HSST ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/3/2013 và được đương nhiên xóa án tích, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1985; Trú quán: Thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: Làm ruộng, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Xuân D, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ 13, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: lao động tự do, vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Bà Thái Thị Ph, sinh năm 1960; Trú quán: Thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Minh Tuấn bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/12/2018, Phạm Minh T chở Cao Văn D sinh năm 1991, trú tại Xóm Trung S, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, đi từ xã Cẩm Sơn đến cửa hàng tạp hóa của bà Thái Thị P, sinh

năm 1960, ở Thôn Tận Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T để D mua đồ dùng cá nhân. Khi đến cửa hàng tạp hóa, Cao Văn D đi vào trong mua đồ, còn Phạm Minh T dựng xe mô tô ngoài sân, rồi ngồi lên xe chờ D. Trong lúc chờ D mua đồ, Phạm Minh T thấy trong hộc của phía trước đầu xe mô tô hiệu Vison, biển kiểm soát 38X1-071.46 của Nguyễn Thị B, sinh năm 1985, trú tại Thôn Hưng L, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T đang dựng bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, T lén lút lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần cất giấu rồi tiếp tục chờ Cao Văn D. Sau khi Cao Văn D mua đồ xong, Phạm Minh T chở D về nhà và không nói cho D biết về việc T trộm cắp tài sản của người khác. Đến sáng ngày 03/12/2018 Phạm Minh T đưa chiếc điện thoại trộm cắp được đến cầm cố cho anh Trần Xuân D, sinh năm 1977, trú tại Tổ dân phố 13, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T để mượn số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*). Khi cầm cố chiếc điện thoại cho anh D, Phạm Minh T nói dối là điện thoại T nhặt được nên anh D không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Sau khi lấy được tiền từ Trần Xuân D , Phạm Minh T sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 19/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm X phát hiện và triệu tập Phạm Minh T lên làm việc, Phạm Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai của Phạm Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập Trần Xuân D lên làm việc và tiến hành thu giữ tang vật vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng mà anh D đã mua của Phạm Minh T để phục vụ công tác điều tra.

Tài sản mà Phạm Minh T trộm cắp là chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37FW, màu vàng, số IMEI 1 866346038561999, IMEI 2 866346038561981 của chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1985, trú tại Thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X kết luận, chiếc điện thoại hiệu OPPO A37FW, màu vàng nói trên trị giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).*

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37FW, màu vàng, số IMEI 1 866346038561999, IMEI 2 866346038561981. Đã trả lại cho chủ sỡ hữu Nguyễn Thị B.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm, chị Nguyễn Thị B không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại; Phạm Minh T đã trả lại cho anh Trần Xuân D số tiền 900.000 đồng đã mượn của anh D, nay anh D không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 07/CT - VKSCX ngày 14/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội "***Trộm cắp tài sản"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy

đủ, toàn diệnchứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận củabị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 14 giờ ngày 02/12/2018, tại cửa hàng tạp hóa của bà Thái Thị Ph, ở thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sỡ hữu, Phạm Minh Tuấn đã lén lút lấy trộm của chị Nguyễn Thị B, trú tại thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng trị giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Đến ngày 03/12/2018 Phạm Minh T đưa chiếc điện thoại trộm cắp được đến cầm cho anh Trần Xuân Dũng lấy 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền cầm cố tài sản do trộm cắp mà có Phạm Minh T sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

[3] Xét hành vi phạm tội của Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng số 07/CT-VKSCX, ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, truy tố Phạm Minh T với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của Phạm Minh T đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây dư luận xấu trong nhân dân, bị cáo là người lười lao động nhưng lại muốn có tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân, nên đã chiếm đoạt tài sản của người khác bất hợp pháp. Do đó, cần phải xử lý bị cáo áo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cần phải căn cứ vào nhân thân, hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân và điều kiện phạm tội, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, người bị hại đã nhận lại tài sản và Phạm Minh T đã trả lại số tiền 900.000 đồng mà bị cáo đã mượn của anh D, do đó bị cáoT được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLTTHS năm 2015. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo ăn năn hối cải, sớm trở về với gia đình và xã hội, làm ăn lương thiện trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm, chị Nguyễn Thị B không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại; Phạm Minh T đã trả

lại cho anh Trần Xuân D số tiền 900.000 đồng đã mượn của anh D, nay anh D không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 điều 3; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

Phạt bị cáo Phạm Minh T **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Phạm Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ□ợc bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà T;*
- *VKS huyện Cẩm X;*
- *THA huyện Cẩm X;*
- *Công an huyện Cẩm X;*
- *THAHS Công an H. Cẩm X:*
- *Sơ tư pháp Hà T;*
- *Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ*
- *Cổng TTĐTTAND Tối cao;*
- *Lưu Hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Trần Thị MT

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
	Trần Thị Minh Tâm